

B. Em có thể tìm thấy nhiều thông tin trên Internet nhưng không phải thông tin nào cũng có thể sử dụng để giải quyết vấn đề.

C. Cần phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận, trao đổi và sử dụng thông tin để có thể đưa ra các quyết định đúng đắn.

D. Số lượng bản tin làm cho thông tin trở thành hữu ích.

Câu 10. Văn bản nào quy định về hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng?

A. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11.

B. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

C. Luật An ninh mạng.

D. Luật An toàn thông tin.

Câu 11. Khi em thấy một quảng cáo trên YouTube, em sẽ ứng xử như thế nào?

A. Báo cáo quảng cáo với YouTube vì nội dung không phù hợp với video.

B. Chia sẻ thông tin với người thân, bạn bè vì YouTube là một trang web nổi tiếng.

C. Sử dụng sản phẩm vì quảng cáo trên YouTube rất đáng tin cậy.

D. Tìm hiểu, đánh giá chất lượng thông tin nếu có hứng thú với sản phẩm trong quảng cáo.

Câu 12. Hành động tự ý chia sẻ một sản phẩm số của người khác khi không được phép là:

A. Hành vi vi phạm quyền nhân thân, uy tín của cá nhân và tổ chức

B. Hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ, sở hữu tài sản,...

C. Hành vi vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

D. Hành vi vi phạm đến việc bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng

Câu 13. Công nghệ thông tin tác động tiêu cực đến môi trường như thế nào?

A. Tạo ra thông tin sai lệch và tin tức giả mạo.

B. Rác thải từ những sản phẩm công nghệ lỗi thời.

C. Bạo lực mạng.

D. Tăng nguy cơ thất nghiệp.

Câu 14. Tính đầy đủ của thông tin thể hiện điều gì?

A. Thể hiện sự bao quát nhiều khía cạnh, cho em có được cái nhìn tổng thể về vấn đề được đặt ra.

B. Thể hiện thông tin đã bị lỗi thời chưa.

C. Thể hiện tính phù hợp của thông tin với vấn đề hay câu hỏi được đặt ra.

D. Thể hiện tính đúng đắn của thông tin.

Câu 15. Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Nếu thông tin không liên quan tới vấn đề được đặt ra thì em sẽ không sử dụng được và thông tin trở nên vô ích.

B. Chất lượng thông tin trên Internet thể hiện ở số lượng người đọc.

C. Không phải thông tin nào trên Internet cũng hữu ích đối với việc giải quyết vấn đề.

D. Thông tin là cơ sở để ra quyết định.

Câu 16. Tính sử dụng được của thông tin thể hiện điều gì?

A. Thể hiện tính phù hợp của thông tin với vấn đề hay câu hỏi được đặt ra.

B. Thể hiện thông tin đã bị lỗi thời chưa.

C. Thể hiện tính đúng đắn của thông tin.

D. Thể hiện sự bao quát nhiều khía cạnh, cho em có được cái nhìn tổng thể về vấn đề được đặt ra.

Câu 17. Buôn bán động vật quý hiếm là

A. hành vi tuyên truyền, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ không phù hợp quy định của pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục, lối sống văn minh.

B. hành vi vi phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

C. hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ, sở hữu tài sản, đánh bạc,...

D. hành vi xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm hoặc phân biệt đối xử về tôn giáo, về giới, về chủng tộc, về vùng miền,...

Câu 18. Hành động làm phát tán virus máy tính thông qua truy cập các liên kết lừa đảo nhận thưởng hoặc gây tò mò ... là:

A. Hành vi vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

B. Hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến sở hữu trí tuệ, sở hữu tài sản,...

C. Hành vi vi phạm quyền nhân thân, uy tín của cá nhân và tổ chức

D. Hành vi vi phạm đến việc bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng

Câu 19. Công nghệ kĩ thuật số có tác động như thế nào đối với nền kinh tế?

A. Hạn chế những ý tưởng sáng tạo do thói quen tìm kiếm trên Google.

B. Thúc đẩy các nền kinh tế truyền thống chuyển đổi sang kinh tế tri thức.

C. Khiến cho một bộ phận người dân yếu thế như người già, người khuyết tật ngày càng tụt hậu.

D. Tăng nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến tim mạch, tiểu đường, ung thư và béo phì do ít vận

Câu 20. Công nghệ kĩ thuật số có tác động tiêu cực đến môi trường như thế nào?

A. Tạo ra rác thải điện tử.

B. Tồn hại thị lực.

C. Giúp tiết kiệm thời gian di chuyển.

D. Nguy cơ thất nghiệp tăng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (ghi vào bài làm chữ Đ trước ý đúng, và chữ S trước ý sai)

Câu 1: Tác động của công nghệ thông tin?

a) Công nghệ thông tin được con người sử dụng để khám phá tri thức mới, kết nối cá nhân với thế giới, hỗ trợ họ trong học tập và lao động.

b) Công nghệ thông tin giúp con người dễ dàng chuyển giao và tiếp cận thông tin.

c) Ngày nay, mọi người có thể bổ sung sự hiểu biết của mình về bất kì lĩnh vực nào, ở mọi nơi và vào mọi lúc bằng cách sử dụng Internet.

d) Công nghệ thông tin không có tác động tiêu cực đến sức khoẻ thể chất của con người.

Câu 2: Các phát biểu sau đây?

a) Internet là một kho thông tin khổng lồ.

b) Cần phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận, trao đổi và sử dụng thông tin để có thể đưa ra các quyết định đúng đắn.

c) Số lượng bản tin làm cho thông tin trở thành hữu ích.

d) Em có thể tìm thấy nhiều thông tin trên Internet nhưng không phải thông tin nào cũng có thể sử dụng để giải quyết vấn đề.

PHẦN III. Tự luận (2đ)

Câu 1: Hãy nêu những tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số?

Câu 2: Hãy nêu những hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hóa khi hoạt động trong môi trường số?

----- **HẾT** -----